

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16469/BTC-CST

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2015

V/v trả lời chất vấn ĐBQH kỳ
họp họp thứ 10, Quốc hội

ANH QUỐC CHINH

CÔNG VĂN ĐẾN

Kính gửi: Đại biểu Quốc hội Huỳnh Thành Lập.

Kính chuyển **VIII** c. Huyền

Bộ Tài chính xin trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội Huỳnh Thành Lập thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIII (theo công văn số 36/PC-VPQH ngày 03/11/2015 của Văn phòng Quốc hội), như sau:

Nội dung chất vấn:

Thưa Bộ trưởng, cử tri cho rằng không có tiền tăng lương nhưng kiến nghị Quốc hội xóa nợ thuê của doanh nghiệp nhà nước (DNNN), vì sao không thu? Thực trạng các DNNN hoạt động ra sao, có tiêu cực, tham nhũng không?

Xin Bộ trưởng cho biết để ĐBQH trả lời cho cử tri sau kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIII.

Bộ Tài chính xin trả lời:

Từ năm 2008, khủng hoảng kinh tế thế giới đã có nhiều tác động tiêu cực tới nền kinh tế của Việt Nam. Từ đó đến nay, nền kinh tế nói chung và hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Năm 2009 nổi lên vấn đề suy giảm về tổng cầu, tác động mạnh đến thị trường tiêu thụ. Năm 2010, ngoài khó khăn về thị trường tiêu thụ như năm 2009 thì phát sinh khó khăn rõ nét về lạm phát và lãi suất tín dụng cao làm cho các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn về vốn. Năm 2011, từ khó khăn, thách thức về thị trường tiêu thụ, về lạm phát và mặt bằng lãi suất cao đã tác động sâu rộng tới không chỉ sản xuất, kinh doanh mà còn ảnh hưởng tới đời sống người lao động. Vì vậy, mục tiêu ưu tiên hàng đầu là kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Năm 2012, tuy lạm phát đã có bước được kiềm chế, lãi suất tín dụng đã có chiều hướng giảm, song nền kinh tế vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là tình trạng hàng tồn kho tăng cao, cầu nội địa giảm, số doanh nghiệp giải thể, phá sản và ngừng hoạt động tăng nhanh, tăng trưởng kinh tế chậm lại. Năm 2013 nền kinh tế tuy có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn còn rất nhiều khó khăn, nhất là thị trường bất động sản suy giảm, tồn kho lớn trong khi nhu cầu nhà ở xã hội ngày càng cao. Năm 2014 bối cảnh tình hình thế giới diễn biến rất phức tạp, nền kinh tế nước ta đang phải đối mặt với một loạt các khó khăn: tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, người dân còn nhiều khó khăn; tổng cầu tăng chậm; tăng trưởng tín dụng thấp, các thị trường phục hồi và phát triển chậm; lượng hàng hóa tồn kho ở

nhiều lĩnh vực còn lớn; nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn buộc phải giải thể hoặc ngừng hoạt động.

Trong giai đoạn này, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, quyết định để điều hành kinh tế- xã hội với mục tiêu ổn định vĩ mô, tháo gỡ khó khăn và cải thiện môi trường kinh doanh, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất-kinh doanh, mở rộng thị trường, tạo đà tăng trưởng, bảo đảm công tác an sinh xã hội. Vì vậy, hầu hết các DNNN trong năm 2014 vẫn duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, đóng góp nguồn thu cho NSNN, góp phần giữ vững mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô. Cụ thể, thực trạng hoạt động của các DNNN như sau:

Theo số liệu báo cáo của các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tổng hợp tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2014 (số liệu báo cáo hợp nhất) của 781¹ doanh nghiệp nhà nước như sau:

- Tổng tài sản của các doanh nghiệp là 3.105.453 tỷ đồng, tăng 10% so với thực hiện năm 2013 nếu xét trong cùng số lượng DNNN hiện có năm 2014.

- Vốn chủ sở hữu của các doanh nghiệp là 1.233.723 tỷ đồng, tăng 7 % so với năm 2013 nếu xét trong cùng số lượng DNNN hiện có năm 2014.

- Tổng Doanh thu của các doanh nghiệp đạt 1.709.780 tỷ đồng, tăng 1% so với thực hiện năm 2013 nếu xét trong cùng số lượng DNNN hiện có năm 2014.

- Lợi nhuận trước thuế của các doanh nghiệp đạt 187.699 tỷ đồng, giảm 1% so với thực hiện 2013 nếu xét trong cùng số lượng DNNN hiện có năm 2014.

Chỉ tiêu tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu phản ánh khả năng sinh lời của DNNN, cụ thể:

+ Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân năm 2014 của khối Tập đoàn, Tổng công ty là 16% (năm 2013 là 16,47%);

+ Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân năm 2014 của khối doanh nghiệp độc lập thuộc Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là 10% (năm 2013 là 9,6%).

- Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách nhà nước của các doanh nghiệp là 278.212 tỷ đồng, giảm 1% so với thực hiện 2013 nếu xét trong cùng số lượng DNNN hiện có năm 2014.

Qua phân tích, đánh giá số liệu tổng hợp về tình hình tài chính và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNN nêu trên cho thấy: năm 2014, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, các DNNN đã có nhiều cố

¹ Bao gồm: (i) 08 tập đoàn kinh tế (TĐ, bao gồm số liệu báo cáo của Tập đoàn Dệt may VN khi xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hoá); (ii) 85 tổng công ty nhà nước (TCT, không bao gồm số liệu của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam do đang thực hiện tái cơ cấu theo Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ); (iii) 26 Công ty TNHH MTV hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con (Công ty mẹ - con); (iv) 277 Công ty TNHH MTV độc lập hoạt động trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ, sản phẩm công ích; (v) 385 Công ty TNHH MTV độc lập hoạt động sản xuất kinh doanh thương mại.

gắng thực hiện nhiệm vụ được giao; hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước vẫn duy trì, ổn định so với năm 2013, vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp được bảo toàn và phát triển, đóng góp số thu cho ngân sách nhà nước góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và tăng trưởng kinh tế. Chỉ tiêu tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu phản ánh khả năng sinh lời của doanh nghiệp đạt mức khá.

Các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp nhà nước vẫn đóng vai trò chủ yếu trong việc thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích; một số lĩnh vực như: năng lượng, kết cấu hạ tầng, dịch vụ viễn thông vẫn đang được các DNNN phát huy thế mạnh trong nền kinh tế thị trường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, do những khó khăn khách quan trong những năm qua như trình bày ở trên dẫn đến một số DNNN đã gặp khó khăn, bị phá bỏ hợp đồng dẫn đến thua lỗ, giải thể và không có khả năng trả nợ thuế.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả tái cơ cấu nền kinh tế đến hết năm 2015, Quốc hội đã quyết nghị một trong những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà Chính phủ cần tập trung thực hiện là “hoàn thành theo tiến độ kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước”. Việc đẩy nhanh tiến trình cổ phần hóa DNNN là góp phần thực hiện tiến trình tái cơ cấu nền kinh tế. Trong quá trình cổ phần hóa, có nhiều trường hợp khi cổ phần hóa số nợ thuế còn khá lớn, có trường hợp số nợ thuế lớn hơn số vốn của Nhà nước, dẫn đến không thể thực hiện cổ phần hóa, có trường hợp các DNNN đã cổ phần hóa nhưng khi cổ phần hóa không xác định số nợ thuế trong giá trị của doanh nghiệp, nên việc quy định pháp nhân mới chịu trách nhiệm và nghĩa vụ đối với khoản nợ thuế này là chưa hợp lý; có trường hợp doanh nghiệp đã giải thể, phá sản nhưng không đủ nguồn thanh toán nợ thuế theo quy định, dẫn đến việc số nợ thuế vẫn đang được thông kê, theo dõi, làm tăng số nợ thuế không có khả năng thu hồi. Vì vậy, Chính phủ đã trình Quốc hội xóa nợ thuế trong các trường hợp sau:

- DNNN thuộc danh sách sắp xếp lại hoặc chuyển đổi sở hữu đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mà hiện có số nợ thuế lớn hơn hoặc bằng số lỗ lũy kế của DNNN thì được xem xét xóa nợ thuế. Việc đề xuất xóa nợ để cho những doanh nghiệp này đủ điều kiện thực hiện sắp xếp lại DNNN tại thời điểm thực hiện chuyển đổi, sắp xếp lại theo đúng chủ trương của Đảng, Quốc hội và Chính phủ. Tiền thu được từ cổ phần hóa DNNN cũng là thu NSNN. Dự kiến số tiền nợ thuế, tiền chậm nộp được xóa trong trường hợp này khoảng 273 tỷ đồng, trong đó: Số thuế nợ là 101 tỷ đồng, tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 172 tỷ đồng.

- DNNN đã thực hiện cổ phần hóa hoặc chuyển đổi sở hữu mà khi xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa, giao, bán, khoán, cho thuê cơ quan có thẩm quyền chưa xác định số nợ thuế trong giá trị của doanh nghiệp và pháp nhân mới không chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ tiền thuế, tiền phạt này. Đối với

trường hợp DNNN khi cổ phần hóa số nợ thuế chưa được tính trừ vào giá trị DNNN (qua thanh tra, kiểm tra mới phát hiện), thực chất khoản nợ thuế này thuộc trách nhiệm của Nhà nước, phải trừ vào giá trị DNNN cổ phần hóa. Doanh nghiệp mới thành lập từ cổ phần hóa chịu trách nhiệm là không phù hợp. Dự kiến số tiền nợ thuế, tiền chậm nộp được xóa khoảng 209 tỷ đồng, trong đó: Số nợ thuế là 136 tỷ đồng, tiền chậm nộp là 73 tỷ đồng.

- DNNN đã có quyết định giải thể của cơ quan có thẩm quyền còn nợ tiền thuế, tiền phạt phát sinh mà nguồn tài chính còn lại không đủ để thanh toán nợ thuế theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại Điều 102 Luật Doanh nghiệp thì trường hợp giải thể doanh nghiệp phải ưu tiên trả các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, BHXH và các quyền lợi khác của người lao động, sau đó mới thanh toán các khoản nợ thuế, tiếp đến là các khoản nợ khác. Vì vậy, cần thiết xóa nợ tiền thuế (khoảng hơn 400 tỷ đồng), tiền chậm nộp (khoảng hơn 200 tỷ đồng) không còn khả năng thu hồi, minh bạch tình trạng quản lý nợ thuế.

Với đề xuất trên tổng số tiền xóa nợ thuế và tiền chậm nộp khoảng 1.082 tỷ đồng. Tuy nhiên, cần thiết phải đề xuất xóa các khoản nợ thuế, tiền chậm nộp cho DNNN để thúc đẩy tái cơ cấu doanh nghiệp, góp phần tái cơ cấu kinh tế thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Bộ Tài chính xin trả lời Đại biểu để thông báo cho cử tri được biết. Xin trân trọng cảm ơn./. h

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Tp. Hồ Chí Minh;
- Đ/c Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Đ/c Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Ban Công tác đại biểu – UBTVQH;
- Vụ Công tác đại biểu – VPQH;
- Vụ Phục vụ Hoạt động giám sát – VPQH;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ III);
- Văn phòng Bộ (3);
- TCT, Cục TCDN;
- Lưu: VT, Vụ CST(CST2).



Q